TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 02 - 6 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Thắng;

Ông Hoàng Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1988, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khối 2, thị trấnA, huyện B, tỉnh C, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu X, sinh năm 1954; con bà Trần Thị L; sinh năm 1958; gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ 05; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Hoài Phong, sinh năm: 1975 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1984 (vợ);

- Cháu Nguyễn Minh Q, sinh năm 2007; cháu Nguyễn Như Phương U, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Như Minh K, sinh năm 2014 (con đẻ); đều trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người đại diện hợp pháp của cháu Minh Q, Phương U và Minh K: Bà Nguyễn Thị Mỹ H (mẹ đẻ); trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp bị hại: Ông Nguyễn K, sinh năm 1976; trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D (*Văn bản ủy quyền ngày 22/12/2022*), vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Hồ Thị A, sinh năm: 1978; trú tại: Khối 2, thị trấn A, huyện B, tỉnh C, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 25 phút, ngày 06 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Ngọc Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A1- 145.88 lưu thông trên đường Trần Bình Trọng hướng Quốc lộ 9 đi Điện Biên Phủ. Khi đến gần ngã tư Nguyễn Du - Trần Bình Trọng - đường chưa đặt tên (Thuộc khu phố 1, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà), có biển báo "*Đường giao nhau*" nhưng Đ vẫn giữ nguyên tốc độ để đi thẳng đến ngã tư.

Cùng thời điểm này, ông Nguyễn Hoài P, trú tại Khu phố A, phường B, thành phố C điều khiển xe mô tô 74C1-182.26 lưu thông trên đường Nguyễn Du hướng Lý Thường Kiệt đi cụm Công nghiệp Đông Lễ đi thẳng vào khu vực ngã tư. Khi xe ô tô do Đ điều khiển di chuyển đến vị trí cách điểm cuối dải phân cách đường Trần Bình Trọng (khu vực ngã tư Nguyễn Du - Trần Bình Trọng - đường chưa đặt tên) khoảng 20 mét, Đ vẫn giữ nguyên tốc độ mà không quan sát thấy người và phương tiện tham gia giao thông trên đường giao nhau cùng mức với đường Trần Bình Trọng. Khi xe ô tô biển kiểm soát 74A-145.88 vào đến vị trí ngã tư, Đ phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 74C1- 182.26 đang lưu thông từ đường Nguyễn Du vào đường chưa đặt tên, cách phía trước đầu xe tô tô biển kiểm soát 74A-145.88 khoảng 05 mét. Do khoảng cách quá gần, Đ không xử lý kịp nên xe ô tô 74A-145.88 do Đ điều khiển đã va chạm với xe mô tô 74C-182.26 do ông Nguyễn Hoài Phong điều khiển gây tai nạn.

Hậu quả ông Nguyễn Hoài P bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 104/KL- KTHS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Hoài P do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL- HĐĐGTS ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74C1-182.26 là

607.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 74A- 145.88 là 17.888.000 đồng.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSĐH ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người bị hại có lỗi nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ từ 14 đến 16 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 06 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Ngọc Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74A1- 145.88 lưu thông trên đường Trần Bình Trọng theo hướng Quốc lộ 9 đi Điện Biên Phủ. Khi đến trước khu vực ngã tư Nguyễn Du - Trần Bình Trọng - đường chưa đặt tên (Thuộc khu phố 1, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà), dù đang đi trong khu vực đông dân cư có biển cảnh báo "*Đường giao nhau*" nhưng do bị cáo Đ thiếu quan sát và không giảm tốc độ theo quy định nên xe ô tô kiểm soát 74A1- 145.88 đã va chạm với xe mô tô 74C1-182.26 gây tai nạn.

Hậu quả: Ông Nguyễn Hoài P bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đó là: Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe ô tô trong đô thị không đảm bảo an toàn của Nguyễn Ngọc Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải (*Người điều khiển phương tiện tham gia giao giao thông phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp: Qua nơi đường bộ giao cùng mức*). Vì vậy, hành vi của Nguyễn Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng. An toàn giao thông luôn được toàn xã hội quan tâm và hướng tới xây dựng văn hóa giao thông tiến bộ để giảm thiểu những thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; người bị hại cũng có một phần lỗi; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần áp dụng điểm các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng,

người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Hoài Phong có hành vi vi phạm tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ (*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn; tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải*). Tuy nhiên, ông Phong đã tử vong nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

[6] Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô hiệu Toyota Rush biển kiểm soát: 74A - 145.88 thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ sau khi phục vụ công tác điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát: 74C1 - 182.26 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Hoài P, sau khi phục vụ công tác điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Người đại diện hợp pháp của ông P là có căn cứ.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng B2, số: 450133008903 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 31 tháng 10 năm 2013 mang tên Nguyễn Ngọc Đ là tài liệu có liên quan trong vụ án (Đang lưu giữ ở hồ sơ vụ án), Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Ngọc Đ: **15** (*Mười lăm)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02 tháng 6 năm 2023).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện B, tỉnh C giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, CA TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- THA hình sự; Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân